TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2019/HS-ST
Ngày: 22/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY,THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Huê**

Các Hội thẩm: Ông **Tạ Trần Thảo –** CB nghỉ hưu

Ông **Nguyễn Văn Đông –** CB nghỉ hưu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Ông Đỗ Hưng Thịnh** - cán bộ Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nghiêm Đình Trọng -** Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 22/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/HSST ngày 14/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm TS -** sinh năm 1996, ĐKNKTT: huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm Thái G và bà: Phạm Thị V; Theo danh chỉ bản số 000000460 lập ngày 16/11/2018 tại Công an quận Cầu Giấy và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tạm giam từ ngày 15/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Q, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: thành phố Hòa Bình, Hòa Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15 tháng 11 năm 2018, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại khu vực trước số phường Y, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Phạm TS có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ bên tay trái của TS: 01 túi nilon màu trắng xám, mở ra bên trong có 01 túi nilon trắng chứa 05 (năm) viên nén màu da cam và 01 điện thoại di động Samsung J3 không có sim. Tại chỗ, TS khai nhận 05 (năm) viên nén trên là ma túy tổng hợp "thuốc lắc", TS mang bán cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Tại thời điểm đó, tổ công tác còn kiểm tra đối với Trần Q đứng cách đó khoảng 3m, thu giữ của Q số tiền 500.000 đồng, Q khai là tiền dùng để mua ma túy của TS nhưng chưa kịp mua thì bị bắt giữ và 01 điện thoại động Nokia 112 số sim: 08861xxxxx. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa TS, Q về trụ sở làm việc.

Kết luận giám định số 8779/KLGĐ - PC09 ngày 22/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 05 (năm) viên nén hình tròn màu da cam đều có ma túy loại Delta - 9 - Ietrahydrocanabinol tổng khối lượng: 1,855 gam.

Kết luận giám định số 0565/KLGĐ – PC09 ngày 21/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Hàm lượng Delta9 - Ietrahydrocanabinol trong 5 viên nén hình tròn màu da cam là 0,67%.

Tại cơ quan công an Phạm TS khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 14/11/2018, TS đang ở khu vực Minh Khai - Hà Nội thì có Q là bạn xã hội gọi điện từ số điện thoại có đuôi 8538 đến số của TS và hỏi mua 05 (năm) viên "thuốc lắc" với giá 2.000.000 đồng. TS đồng ý và Q hẹn khi nào Q gọi lại thì mang ma túy đến số xx đường K, quận Cầu Giấy, Hà Nội bán cho Q. Đến khoảng 0 giờ ngày 15/11/2018, Q gọi điện lại và bảo TS mang ma túy đến điểm hẹn. Ngay sau đó, TS một mình đi taxi đến quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Tại đây, TS gặp một người bạn tên C và hỏi mua của anh ta 05 viên thuốc lắc với giá 1.500.000 đồng, C đồng ý và bán cho TS 01 túi nilon màu trắng xám, bên trong có 01 túi nilon trắng chứa 05 viên nén màu da cam là "thuốc lắc". Mua xong, TS cầm túi ma túy trong tay trái rồi tiếp tục đi taxi đến quận Cầu Giấy, Hà Nội để bán cho Q. Khi đến nơi gặp Q, Q bảo TS đứng đợi để Q lên lấy tiền, trong lúc đứng đợi thì TS bị lực lượng Công an kiểm tra bắt

giữ, thu giữ tang vật như đã nêu trên. Nếu bán ma túy trót lọt, TS sẽ được hưởng lợi số tiền là 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, TS còn khai nhận trước đó vào ngày 15/10/2018, tại quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, TS đã bán cho Q 03 viên ma túy tổng hợp với giá 1.100.000 đồng, TS được hưởng lợi là 200.000 đồng.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu Phạm TS cho kết quả dương tính với ma túy.

Lời khai của Trần Q là đối tượng nghiện ma túy, do chưa kịp mua ma túy của TS nên Cơ quan điều tra không xử lý. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Trần Q cho kết quả dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra có công văn thông báo về chính quyền địa phương biết và quản lý.

Đối với điện thoại di động Samsung J3 thu giữ của TS và 01 điện thoại di động Nokia 112 số máy: 08861xxxxx thu giữ của Q là điện thoại TS và Q dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Số tiền 500.000 đồng Q khai là tiền dùng để mua ma túy của TS.

Đối với đối tượng bán ma túy cho TS, do TS không biết nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSCG ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Phạm TS về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 55; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm TS từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Phạm TS và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Quân trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong có chứa 05 viên nén hình tròn màu da cam đều có ma túy loại Delta - 9 - Ietrahydrocanabinol tổng khối lượng: 1,855 gam.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 112 màu xanh trắng thu giữ của Trần Q, bên trong điện thoại có sim số: 088.618.xxxx, 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung J3 màu đen trắng, bên trong không có sim và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm TS.

Truy thu số tiền 200.000 đồng bị cáo TS hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy. Bị cáo nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 8779/KLGĐ – PC09 ngày 22/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 01 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại khu vực trước nhà số xx đường K, phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội bắt quả tang Phạm TS có hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình tròn màu da cam đều có ma túy loại Delta - 9 - Ietrahydrocanabinol với tổng khối lượng 1,855 gam chuẩn bị bán cho Trần Q nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ cùng tang vật. Ngoài ra Phạm TS còn khai nhận, ngày 15/10/2018, tại quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, TS đã bán cho Q

03 viên ma túy tổng hợp với giá 1.100.000 đồng, TS đã kiếm lời 200.000 đồng. Hành vi của bị cáo TS đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết đinh khung phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước ta, bị cáo là con nghiện nhận thức rất rõ về tác hại của ma tuý nó là chất gây nghiện và gây ra nhiều tội phạm khác, nên Nhà nước ta xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm về ma tuý, song do bị cáo không làm chủ được bản thân đi ngược lại với lợi ích xã hội vẫn cố tình đi mua ma tuý mục đích để bán lại cho các con nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, nên lần phạm tội này cần phải xử lý thật nghiêm khắc bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình truy tố, xét xử, hội đồng xét xử thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo quy định của pháp luật, bị cáo mua bán trái phép chất ma túy ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là con nghiện nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Truy thu số tiền 200.000 đồng bị cáo kiếm lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Vật chứng thu giữ của vụ án: Gồm 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Phạm TS và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Quân trên mép dán phong bì niêm phong,bên trong có chứa 05 viên nén hình tròn màu da cam đều có ma túy loại Delta - 9 - Ietrahydrocanabinol tổng khối lượng: 1,855 gam, đây là vật cấm lưu hành nên cần tiêu hủy; 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 112 màu xanh trắng thu giữ của Trần Q, bên trong điện thoại có sim số: 088.618.xxxx, 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung J3 màu đen trắng, bên trong không có sim và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm TS là

công cụ, phương tiện dùng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên !

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm TS** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo **Phạm TS** - 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Phạm TS và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Quân trên mép dán phong bì niêm phong,bên trong có chứa 05 viên nén hình tròn màu da cam đều có ma túy loại Delta - 9 - Ietrahydrocanabinol tổng khối lượng: 1,855 gam. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 112 màu xanh trắng thu giữ của Trần Q, bên trong điện thoại có sim số: 088.618.xxxx và 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung J3 màu đen trắng, bên trong không có sim của Phạm TS và số tiền 500.000 đồng theo biên bản giao nhận vật chứng số 110/GN/THA-CA và Giấy nộp tiền vào tài khoản cùng ngày 13/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bị cáo Phạm TS phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Huê